

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đình Hiền.

2. Ông Hồ Đình Ghi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Phan Quang N (tên gọi khác: R), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số 30 T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V, sinh năm: 1961 và bà Phan Thị T, sinh năm: 1966; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm: 1988 (Chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 46104/QĐ-XPHC ngày 13/6/2016, Công an thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 750.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1953 (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại (bà L): Anh Thân Trọng B, sinh năm 1983 (là con ruột của bà Huỳnh Thị L); địa chỉ: Tổ 11, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Ngọc C, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 68 C, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Bà Phan Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 30 T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn L, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 105 C, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 5/95 T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 5/95 T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 01/8/2020, bị cáo Lê Phan Quang N, có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75A - 005.79 đi trên đường C theo hướng từ đàn Nam Giao đến đường C, thuộc địa phận phường X, thành phố H, với tốc độ khoảng 40-50km/h (theo lời khai của N). Khi N điều khiển xe ô tô 75A - 005.79 qua khỏi đoạn đường cong, đi đến đoạn đường gần trước nhà số 68 C, phường X, thành phố H thì phát hiện có 01 con chó chạy từ bên phải qua đường theo hướng xe đang di chuyển nên N điều khiển xe sang chiều đường phía bên trái để tránh. Do bị cáo N điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình nên xe ô tô 75A - 005.79 do bị cáo N điều khiển đã va chạm vào xe đạp hiệu “ASAMA” do bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1953; trú tại: tổ 15, phường X, thành phố H, Thừa Thiên Huế đang điều khiển theo hướng ngược lại, gây ra tai nạn. Khi xảy ra va chạm gây tai nạn, N đạp phanh xe để dừng xe nhưng do hoảng loạn nên N đã đạp nhầm chân ga làm xe ô tô biển kiểm soát 75A - 005.79 lao sang phía lề đường bên phải theo hướng xe chạy trước lúc tai nạn và xe tiếp tục va chạm vào cây và hàng rào nhà dân rồi dừng lại. Lúc này Lê Phan Quang N xuống xe, cùng người dân tìm kiếm nạn nhân. Khi thấy người nhà nạn nhân đến, do lo sợ sẽ xảy ra xô xát với người nhà nạn nhân và do cũng bị thương tích sau tai nạn nên N đã đi về nhà, sau đó đến nhà chị Nguyễn Thị Phương A (người đang sinh sống như vợ chồng với N) ở số 5/95 đường T, phường H, thành phố H. Tại đây, do bị cáo N hoảng loạn, không ngủ được nên bố của chị A là ông Nguyễn Quang B đã đưa cho N một ít bia để uống. Đến khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 02/8/2020, N đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H để trình diện.

Hậu quả: Bà Huỳnh Thị L bị chết tại chỗ; bị cáo Lê Phan Quang N bị xây sát nhẹ; xe ô tô 75A - 005.79 và xe đạp bị hư hỏng; hàng rào của nhà số 68, đường C, phường X, thành phố H bị nứt, hỏng một phần.

Tại bản kết luận số 481/GĐ ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: “Dấu vết rách thủng cao su để lại tại má

trong và phần mặt lẫn tiếp giáp của chiếc lốp ghi thu tại vị trí lốp trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 75A-005.79 cần giám định là do vật tác động theo chiều hướng từ ngoài vào trong vỏ lốp tạo ra.

Tại bản kết luận số 524/GĐ ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: “Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 75A – 005.79 và xe đạp hiệu “ASAMA” sơn màu trắng ở nửa đường bên trái đường C theo hướng từ đàn Nam Giao đến đường C”.

Tại bản kết luận số 480/GĐ ngày 21/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: “Vùng chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là tại mặt trái và một phần mặt trước tiếp giáp của cản trước xe ô tô biển kiểm soát 75A – 005.79 do Lê Phan Quang N điều khiển va chạm với các chi tiết phía bên trái của xe đạp hiệu “ASAMA” sơn màu trắng gồm: đèn và bàn đạp, mặt trước bàn đạp chân sau, mặt trước đèn trục sau, mặt ngoài thanh nối giữa phần phía sau yên sau với đèn trục sau, mặt ngoài thanh nối giữa phần phía trên thanh đứng của khung xe với đèn trục sau và mặt ngoài khóa lốp sau của xe đạp, phù hợp với cơ chế va chạm theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải xe ô tô và từ trước ra sau, từ trái sang phải xe đạp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 191-20/TT ngày 31/8/2020 của trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận nguyên nhân chết của bà Huỳnh Thị L như sau:

1.Chẩn đoán pháp y: đa chấn thương nặng toàn thân vỡ sập hộp sọ /chấn thương bụng hở vùng hố chậu trái/ gãy cẳng tay trái /gãy xương đùi và hai xương cẳng chân trái...gây chết.

Tổn thương tập trung nửa thân bên trái trải dài từ đầu, mình và tay chân trái với chấn thương rách da phần mềm, gãy vỡ xương bên trong do lực va chạm trực tiếp nửa thân bên trái với vật tày cứng (xe ô tô) trong tư thế đứng.

2. Nguyên nhân chết: đa chấn thương nặng toàn thân do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận: giá trị thiệt hại về tài sản tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông của xe ô tô 75A-005.79 là 44.445.000 đồng (bốn mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) và của xe đạp là 332.000 đồng (ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 198/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận giá trị thiệt hại về tài sản tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông của hàng rào nhà số 68 phường X, thành phố H bị nứt vỡ phần tường và cột trụ bằng bờ lô xi măng, phần hàng rào sắt bị biến dạng có kích thước 2m10 x 1m07, có giá trị thiệt hại là 945.000 đồng (chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Đối với cây thông trước nhà số 68 đường C có đường kính gốc khoảng 22cm, đường kính thân cây từ 14cm - 17cm bị gãy đổ. Qua điều tra, không xác

minh được cây thông trên là tài sản của cơ quan, tổ chức hay cá nhân hay là cây mọc tự nhiên.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 75A – 005.79, đã qua sử dụng, nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: ACCENT, màu sơn: đỏ số máy: G4FABW270642, số khung: KMHCU41CBBU054618.

- 01 (một) xe đạp nữ, màu sơn: trắng.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B1 mang tên Lê Phan Quang N.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1 – 0574, nhãn hiệu: SUZUKI, số loại: C110, màu sơn: đỏ, số máy: E432VN – 199189, số khung: E49L – 050199189.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, bọc ốp lưng màu đen.

- 01 (một) mảnh nhựa màu đỏ kích thước 0m02 x 0m03, được đánh vị trí số (2) tại hiện trường, được để trong túi niêm phong mã số NS2A067001.

- 01 (một) mảnh nhựa màu đỏ kích thước 0m27 x 0m15, được đánh vị trí số (7) tại hiện trường, được để trong túi niêm phong mã số NS2A067013.

- Các mảnh chất màu đỏ đánh vị trí số (1) theo biên bản làm việc và sơ đồ về việc kiểm tra lại hiện trường ngày 04/8/2020, được niêm phong theo quy định.

- Các mảnh chất màu đỏ đánh vị trí số (2) theo biên bản làm việc và sơ đồ về việc kiểm tra lại hiện trường ngày 04/8/2020, được niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Phan Quang N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Phan Quang N từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe ô tô cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ và đã được niêm phong không còn giá trị sử dụng.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 01/8/2020, tại đoạn đường trước số nhà 68 C, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế là do bị cáo Lê Phan Quang N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75A - 005.79 không đi bên phải theo chiều đi của mình, nên xe ô tô do bị cáo N điều khiển đã va chạm vào xe đạp do bà Huỳnh Thị L đang điều khiển theo hướng ngược lại, gây ra tai nạn; do hoảng loạn nên bị cáo N đã đạp nhầm chân ga làm xe ô tô lao sang phía lề đường bên phải theo hướng xe chạy trước lúc tai nạn và xe ô tô tiếp tục va chạm vào hàng rào nhà ông Phạm Ngọc C rồi dừng lại. Hậu quả, bà Huỳnh Thị L bị chết tại chỗ; bị cáo Lê Phan Quang N bị xây xát nhẹ; xe ô tô 75A - 005.79 và xe đạp bị hư hỏng; hàng rào của nhà số 68C, phường X, thành phố H bị nứt, hỏng một phần.

Hành vi của bị cáo Lê Phan Quang N đã vi phạm vào khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người; xe đạp bị hư hỏng giá trị thiệt hại 332.000; tường rào nhà Phạm Ngọc C thiệt hại 945.000 và xe ô tô của bị cáo điều khiển bị thiệt hại 44.445.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các căn cứ quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 13/6/2016 bị Công an thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 750.000 đồng. Xét yếu tố lỗi trong vụ án này, Hội đồng xét xử

thấy rằng bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ nhưng chủ quan, không đi bên phải theo chiều đi của mình, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến vụ tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án phù hợp và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng chủ phương tiện là bà Phan Thị T đồng thời cũng là mẹ của bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người tàn tật do bị tai nạn trước khi phạm tội có tỷ lệ thương tật là 51%. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Quá trình điều tra xác định, nồng độ cồn trong mẫu máu của Lê Phan Quang N được thu giữ vào ngày 02/8/2020 là 10.6 mg/100ml (Kết luận giám định số 462/GĐ ngày 11/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế). Tuy nhiên, việc bị cáo Lê Phan Quang N sử dụng rượu, bia sau khi xảy ra tai nạn nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N theo tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 58 và 59 trả lại 01 (một) xe mô tô 75K1 – 0574 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn L và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus cho bị cáo Lê Phan Quang N.

- Ngày 27/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 163 trả lại 01 (một) xe ô tô 75A – 005.79 cho chủ sở hữu là bà Phan Thị T và 01 (một) chiếc xe đạp cho đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị L.

Giấy phép lái xe ô tô của bị cáo N là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị L yêu cầu bị cáo Lê Phan Quang N và chủ xe ô tô biên kiểm soát 75A - 005.79 là bà Phan Thị T bồi thường chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần do vụ tai nạn giao thông gây ra với tổng số

tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), không có yêu cầu gì thêm về các khoản khác. Bị cáo Lê Phan Quang N và bà Phan Thị T đã bồi thường đầy đủ số tiền trên cho đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị L, trong đó bị cáo N bồi thường số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), bà T bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác.

- Bị cáo Lê Phan Quang N đã bồi thường chi phí sửa chữa hàng rào của nhà số 68 C, phường X, thành phố H cho ông Phạm Ngọc C với số tiền là 3.250.000 đồng (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), ông C đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác.

- Bà Phan Thị T không yêu cầu bị cáo Lê Phan Quang N phải bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô biển kiểm soát 75A - 005.79.

Tại phiên tòa, không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Phan Quang N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Phan Quang N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại giấy phép lái xe ô tô số 460197005200 mang tên Lê Phan Quang N cho bị cáo N (*Giấy phép lái xe ô tô này đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án*).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mảnh nhựa màu đỏ kích thước 0m02 x 0m03, được đánh vị trí số (2) tại hiện trường, được để trong túi niêm phong mã số NS2A067001.

- 01 (một) mảnh nhựa màu đỏ kích thước 0m27 x 0m15, được đánh vị trí số (7) tại hiện trường, được để trong túi niêm phong mã số NS2A067013.

- Các mảnh chất màu đỏ đánh vị trí số (1) theo biên bản làm việc và sơ đồ về việc kiểm tra lại hiện trường ngày 04/8/2020, được niêm phong theo quy định.

- Các mảnh chất màu đỏ đánh vị trí số (2) theo biên bản làm việc và sơ đồ về việc kiểm tra lại hiện trường ngày 04/8/2020, được niêm phong theo quy định.

Vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Phan Quang N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Văn Hạnh